

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2021/HSST

Ngày: 10/8/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**
- *Các hội thẩm nhân dân:*
  1. Ông **Trần Quốc Đầu**
  2. Bà **Hoàng Thị Ái Trúc**
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Dương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa:* Ông **Đinh Sỹ Vinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2021/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 355/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Tuấn A**; Sinh ngày: 20 tháng 11 năm 1983 tại thành phố V, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm 13, xã H, thành phố V, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn N và bà: Phạm Thị T; Có vợ: Lê Thị L, sinh năm: 1991 và có 01 con: Trần Nhật M; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

- Bản án số 471/2006/HSST ngày 24/11/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 9 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Bản án số 51/2017/HSPT ngày 27/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 3 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/3/2018;

Bị cáo bị tạm giữ từ 05/02/2021 đến 08/02/2021 được trả tự do. Đến ngày 19/4/2021 bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

\*. *Bị hại:* Ông **Nguyễn Văn H**; Sinh năm: 1958; Địa chỉ: Số 09, ngách 01, ngõ 30, đường T, Xóm 12, xã H, thành phố V, tỉnh NA; Vắng mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ ngày 05/02/2021, sau khi đi tập thể dục, Trần Tuấn A đi về nhà lấy xe máy để đi ăn sáng. Trên đường đi, khi đi đến nhà số 09, ngách 01, ngõ 30, đường T thuộc xóm 12, xã H, thành phố V thì thấy cổng nhà đang mở, bên trong có một chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu TRINX FREE màu ghi cam để ở phía bên phải của cánh cổng trong nhà nên Tuấn A đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe. Tuấn A đi đến khu vực gara xe gần đường lớn cách nhà mà Tuấn A có ý định lấy trộm chiếc xe đạp khoảng 100m để cất xe máy. Sau đó, Tuấn A đi lại nhà số 09, quan sát thấy không có ai trông coi chiếc xe đạp và chiếc xe cũng không khóa nên đã đi vào trong để lấy trộm. Sau khi lấy trộm được chiếc xe đạp, Tuấn A điều khiển xe đi theo đường Trần T đến đường Trần Minh T thuộc xóm 13, xã H, thành phố V. Đến 10 giờ ngày 05/02/2021, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết được cơ quan Công an đang điều tra nên Trần Tuấn A đã đến trụ sở Công an xã H xin đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp chiếc xe đạp mình đã lấy trộm. Cùng ngày 05/02/2021, ông Nguyễn Văn H đã làm đơn trình báo đến cơ quan Công an về việc bị mất trộm chiếc xe đạp có đặc điểm giống chiếc xe đạp mà Trần Tuấn A đã lấy trộm. Quá trình điều tra, Trần Tuấn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐGTS ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An kết luận: “01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu TRINX FREE, màu ghi cam, số khung 03881191-2198070, đã qua sử dụng, tại thời điểm tháng 2/2021 tại TP Vinh, Nghệ An có trị giá là: 4.000.000 đồng”.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 195/CT-VKS-TPV ngày 20/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Trần Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như tại Bản cáo trạng số 195/CT-VKS-TPV ngày 20/5/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 12 đến 15 tháng tù.

Và tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại ông Nguyễn Văn H (BL 92, 93, 97, 98, 99); Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Kết luận định giá; vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 7 giờ ngày 05/02/2021, tại nhà số 09, ngách 01, ngõ 30, đường T thuộc xóm 12, xã H, thành phố V, tỉnh NA; Trần Tuấn A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu TRINX FREE màu ghi cam, số khung 03881191- 2198070, đã qua sử dụng của ông Nguyễn Văn H với giá trị tài sản là 4.000.000 đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương; gây hoang mang, lo sợ cho các chủ sở hữu tài sản. Xét về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt nhiều lần trong đó cũng có lần bị xử phạt về tội phạm chiếm đoạt nhưng không chịu lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục dần thân vào con đường phạm tội. Quá trình điều tra, Trần Tuấn A lại bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan chức năng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh ra Quyết định truy nã mới bắt được Trần Tuấn A. Điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức pháp luật kém, thiếu ý chí tu dưỡng, rèn luyện để sửa chữa sai lầm. Vì vậy, cần phải xét

xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện giao nộp lại tài sản để khắc phục hậu quả và ra đầu thú nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, bị hại đã được nhận lại tài sản bị mất, nay không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe đạp nhãn hiệu TRINX FREE, màu ghi cam, số khung 03881191-2198070, đã qua sử dụng đã được trả lại cho ông Nguyễn Văn H nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Tuấn A** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

\*. **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

**Xử phạt:** Bị cáo **Trần Tuấn A: 12 (Mười hai)** tháng tù; được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/02/2021 đến ngày 08/02/2021.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 19/4/2021.

\*. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Trần Tuấn A** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- VKSND thành phố Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an thành phố Vinh
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Lưu HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Nga**

